TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:65/2023/DS-ST
Ngày 28-4-2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly

Các Hội thẩm nhân nhân dân:

1. Ông Võ Thành Nhân

2. Bà Cao Thị Loan

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Phạm Nhật Minh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho: Bà Ngô Thị Cẩm T – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2023/TLST- DS, ngày 06/02/2023 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trương Tiểu S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số T T, xã T, TP Mỹ Tho, Tiền Giang.

Đại diện theo uỷ quyền: Lê Thuỵ Cẩm T, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Số B H, xã M, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Dương Minh Q, sinh năm 1980 (có mặt).

Võ Thị Ánh T, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số M Đ, phường H, TP Mỹ Tho, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Trương Tiểu S có đại diện theo uỷ quyền Lê Thuỵ Cẩm T cùng trình bày:

Do quen biết nên ngày 14/12/2022 vợ chồng anh Q và chị T có vay của chị S số tiền 50.000.000 đồng với mục đích nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất toạ lạc tại ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Theo đó cùng ngày chị S chuyển khoản số tiền 50.000.000 đồng thông qua số tài khoản ngân hàng của chị Võ Thị Ánh T mở tại Ngân hàng Quân đội với số tài khoản 3030103072016 cho chị Võ Thị Ánh T. Thoả thuận miệng là 10 ngày trả, không thoả thuận lãi suất.

Đến hạn anh Q và chị T trốn tránh không thực hiện.

Nay yêu cầu Buộc ông Dương Minh Q và bà Võ Thị Ánh T liên đới trả cho nguyên đơn Trương Tiểu S số tiền 50.000.000 đồng. Lãi suất 0.83%/tháng của số tiền 50.000.000 đồng tính từ ngày nộp đơn kiện đến ngày xét xử sơ thẩm, tạm tính 4 tháng là 1.660.000 đồng.

*Bị đơn anh Dương Minh Q trình bày:

Số tiền 50.000.000 đồng chị T mượn khi nào và mượn làm gì anh không biết. Phần đất tại Tân Mỹ Chánh ký hợp đồng chuyển nhượng ngày 08/12/2022 trước ngày 14/12/2022 nên nói rằng chị T mượn tiền để mua đất là không có căn cứ. Do đó, anh không đồng ý trả số tiền 50.000.000 đồng. Ngoài ra, xác định anh là bị đơn trong vụ án thì anh cũng không đồng ý. Hiện chị T còn hộ khẩu tại phường 2 chung hộ với anh.

Tại phiên tòa:

* Chị Lê Thuỵ Cẩm T trình bày: Rút yêu cầu ông Dương Minh Q liên đới cùng trả nợ với Võ Thị Ánh T, chỉ yêu cầu Võ Thị Ánh T trả số nợ vay và lãi cho chị Trương Tiểu S. Yêu cầu tính lãi suất 0.83%/tháng của số tiền 50.000.000 đồng tính từ ngày nộp đơn kiện đến ngày xét xử là 06/02/2023 – 28/4/2023 là 2 tháng 22 ngày làm tròn 2 tháng.

* Anh Dương Minh Q trình bày: Đồng ý việc nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện, không buộc anh liên đới trả nợ với chị Võ Thị Ánh T.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định. Riêng đối với bị đơn Võ Thị Ánh T chưa chấp hành đúng triệu tập của Tòa án theo quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận một yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu của đương sự, ý kiến của đại điện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Trương Tiểu S khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Dương Minh Q và Võ Thị Ánh T trả số tiền vay. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thành phố Mỹ Tho. Căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS), HĐXX xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp

hợp đồng vay tài sản". Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với Võ Thị Ánh T nhưng đương sự vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bị đơn Võ Thị Ánh T.

Tại phiên toà, đại diện uỷ quyền của nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Dương Minh Q. Việc rút một phần yêu cầu của nguyên đơn hoàn toàn tự nguyện, nên được Hội đồng xử xử xem xét chấp nhận, đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc anh Dương Minh Q liên đới trả nợ.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn Võ Thị Ánh T trả số tiền vay là 50.000.000 đồng và số tiền nợ lãi tính từ thời điểm khởi kiện cho đến khi toà xét xử, việc cho mượn tiền bằng hình thức chuyển khoản, chứng cứ đưa ra là Giấy báo nợ ngày 03/02/2023 do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp thể hiện nội dung "Ngày thực hiện 14/12/2022 17:16:14 ...Tên người chuyển Trương Tiểu S....Người thừa hưởng: Võ Thị Ánh T, số tài khoản 3030103072016...tại Ngân hàng TMCP Quân Đội...Nội dung: Trương Tiểu S chuyển tiền cho mượn" và bản sao kê chi tiết ngày từ ngày 14/12/2022 đến ngày 14/12/2022 do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp thể hiện khách hàng Trương Tiểu S vào giờ 17:16:14 ngày 14/12/2022 có chuyển 50.000.000 đồng chuyển tiền cho mượn. Theo nguyên đơn trình bày thời hạn trả nợ là 10 ngày.

[2.1] Căn cứ Điều 91, 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì phía nguyên đơn khởi kiện và có đưa ra chứng cứ cho yêu cầu khởi kiện, phía bị đơn Võ Thị Ánh T phải có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh, trình bày ý kiến đối với các chứng cứ và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đối chất số tiền đã nhận chuyển khoản, hoặc cung cấp chứng cứ đã trả nợ gốc cũng như đóng lãi cho nguyên đơn nếu có nhận tiền chuyển khoản…Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án chị T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản của Tòa nhưng chị không đến Tòa cung cấp chứng cứ hoặc phản bác các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Do đó, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 50.000.000 đồng đã cho vay là có căn cứ. Bởi lẽ: Căn cứ Giấy báo nợ ngày 03/02/2023 do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp và bản sao kê chi tiết ngày từ ngày 14/12/2022 đến ngày 14/12/2022 do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp thể hiện nội dung chị Võ Thị Ánh T có nhận tiền chuyển khoản của chị Trương Tiểu S với nội dung chuyển tiền cho mượn.

[2.2] Về lãi suất: Việc vay mượn trên không thỏa thuận lãi suất, do đó nay phía nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi suất 0.83%/tháng là có căn cứ và phù hợp với qui định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Từ thời điểm khởi kiện ngày 06/02/2023 đến khi toà xét xử, phía nguyên đơn đồng ý làm tròn thời gian là 2 tháng, tương đương lãi suất: 50.000.000 đồng x 2 tháng x 0.83% = 830.000 đồng.

[2.3] Do đó, cần buộc chị Võ Thị Ánh T có trách nhiệm trả cho chị Trương Tiểu S số tiền vốn là 50.000.000 đồng, lãi là 830.000 đồng, tổng cộng là 50.830.000 đồng.

[3] *Về án phí*: Chị Võ Thị Ánh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trương Tiêu S đối với yêu cầu anh Dương Minh Q liên đới trả nợ.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trương Tiểu S.

Buộc chị Võ Thị Ánh T có trách nhiệm trả cho chị Trương Tiểu S số tiền vay 50.000.000 đồng và số tiền lãi 830.000 đồng. Tổng cộng 50.830.000 đồng, (năm mươi triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại Quyết định số 04/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17-02-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong toả tài sản đang tranh chấp.

5. Về án phí: Chị Võ Thị Ánh T phải chịu 2.541.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Hoàn lại cho chị Trương Tiểu S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.292.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0023326 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Trương Tiểu S, anh Dương Minh Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Võ Thị Ánh T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án. (07b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Sắc Ly